

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Công nghệ

9

CẮT MAY



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

NGUYỄN MINH ĐƯỜNG (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
NGUYỄN THỊ HẠNH

Công nghệ 9 Cắt may

(Tài liệu học tập)



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



Công nghệ 9_Cat may1





Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam - Bộ Giáo dục và Đào tạo

02-2018/CXBIPH/365-932/GD

Mã số : 2H928T8



Cong nghe 9_Cat may1



LỜI NÓI ĐẦU

Mặc là một trong những nhu cầu thiết yếu của đời sống con người. Mặc là để bảo vệ cơ thể tránh tác hại của môi trường và để làm đẹp cho con người, góp phần làm đẹp cho xã hội. Cùng với sự phát triển của xã hội loài người và sự phát triển của khoa học và công nghệ, ngành Dệt may đã không ngừng phát triển, sản xuất được các sản phẩm may mặc đa dạng, phong phú về chủng loại, kiểu dáng, màu mã... đáp ứng nhu cầu may mặc của nhân dân và nhu cầu xuất khẩu.

Sách giáo khoa Công nghệ 9 - Cắt may, được biên soạn theo chương trình mô đun Cắt may thuộc phân môn Kinh tế gia đình. Chương trình này được biên soạn nối tiếp và phát triển chương trình Công nghệ 6 về: "May mặc trong gia đình". Ở lớp sáu, học sinh đã được trang bị một số kiến thức về vải may mặc, lựa chọn, sử dụng và bảo quản trang phục để các em biết cách mặc hợp lí, bảo đảm tính thẩm mỹ và tiết kiệm.

Trong chương trình lớp chín, các em sẽ được học những kiến thức và kỹ năng tối thiểu về vật liệu, dụng cụ cắt may, sử dụng và bảo quản máy may, quy trình cắt may... để tạo sản phẩm, giúp các em làm quen với nghề cắt may.

Sách giáo khoa Công nghệ 9 - Cắt may được biên soạn chủ yếu là các bài thực hành. Dưới sự hướng dẫn và thao tác mẫu của giáo viên, các em cần tích cực chủ động trong học tập, rèn luyện tác phong làm việc khoa học, theo quy trình công nghệ để cắt may được áo, quần đạt yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu thẩm mỹ. Có được một số kiến thức và kỹ năng cơ bản của nghề cắt may, các em sẽ chọn mua được hàng may sẵn phù hợp, đảm bảo chất lượng; có thể tự may cho mình hoặc người thân bộ quần áo vừa ý. Đối với một số em, có thể đây là bước đầu của nghề nghiệp trong tương lai. Nghề cắt may đang có triển vọng to lớn!

CÁC TÁC GIẢ

Nghề Cắt may



Bài 1

GIỚI THIỆU NGHỀ CẮT MAY

- Biết được vai trò, vị trí của nghề cắt may, những đặc điểm và yêu cầu của nghề này đối với người lao động ; triển vọng của nghề.
- Yêu thích học nghề cắt may để vận dụng vào cuộc sống.

I - VAI TRÒ, VỊ TRÍ CỦA NGHỀ CẮT MAY

1. Vai trò, vị trí

Mặc là một trong những nhu cầu thiết yếu của đời sống con người. Kinh tế càng phát triển, mức sống được nâng lên thì nhu cầu về may mặc ngày càng tăng không chỉ về số lượng, chất lượng mà cả về thẩm mỹ và thời trang.

Cắt may là một nghề có vị trí quan trọng trong sản xuất, đời sống và trong nền kinh tế quốc dân. Nghề cắt may có nhiệm vụ sản xuất các sản phẩm may mặc như các loại áo, quần, các loại sản phẩm bằng vải dùng trong gia đình..., phục vụ nhu cầu về mặc của nhân dân và sản xuất hàng xuất khẩu.

Nghề cắt may thu hút nhiều lao động làm việc trong các công ti may lớn và cũng là nghề phù hợp với kinh tế gia đình.

Nhớ lại kiến thức đã học ở lớp sáu, em hãy nêu chức năng của trang phục, sự đa dạng, phong phú của trang phục và đồ dùng bằng vải trong gia đình.

- Trang phục có chức năng :
- Có rất nhiều loại trang phục :
- Các đồ dùng bằng vải trong gia đình gồm có :

2. Sản xuất hàng may mặc

Áo quần và hàng may mặc nói chung, được tổ chức sản xuất theo hai hệ thống : hệ thống may sẵn và hệ thống may đo.



Hình 1. Cửa hàng may đo



Hình 2. Cửa hàng bán áo quần may sẵn

Em hãy nêu những hiểu biết của mình về đặc điểm, ưu, nhược điểm của may đo và may sẵn trong nhóm học tập, sau đó điền tiếp kết quả thảo luận nhóm vào vở theo bảng 1 sau đây :

Bảng 1

	MAY ĐO	MAY SẴN
Hình thức sản xuất	May đơn chiếc	May hàng loạt
Kích thước sản phẩm	Theo số đo của từng người	
Công cụ sản xuất		
Cơ sở sản xuất		
Ưu điểm		
Nhược điểm		

Hiện nay, do nhu cầu may mặc ngày càng tăng nên cả hai hệ thống may đo và may sẵn đều phát triển ở mọi miền trên đất nước ta. Làm nghề may là góp phần đáp ứng nhu cầu của gia đình, xã hội về may mặc và tăng thu nhập gia đình.

II - ĐẶC ĐIỂM VÀ YÊU CẦU CỦA NGHỀ

1. Đặc điểm của nghề

a) Đối tượng lao động

Đó là các vật liệu may như các loại vải được dệt bằng sợi thiên nhiên, sợi hoá học, sợi pha, lông thú, da, vải giả da... và các phụ liệu như chỉ, vải dệm, dăngten, rubăng, khuy, khoá...

b) Nội dung lao động

Thực hiện các công việc như vẽ và cắt các chi tiết của sản phẩm, may ráp các chi tiết và hoàn thiện sản phẩm để sản xuất được nhiều sản phẩm may mặc chất lượng cao, hình thức đẹp, đa dạng phong phú về thể loại, mẫu mã, giá thành hợp lí, phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng.

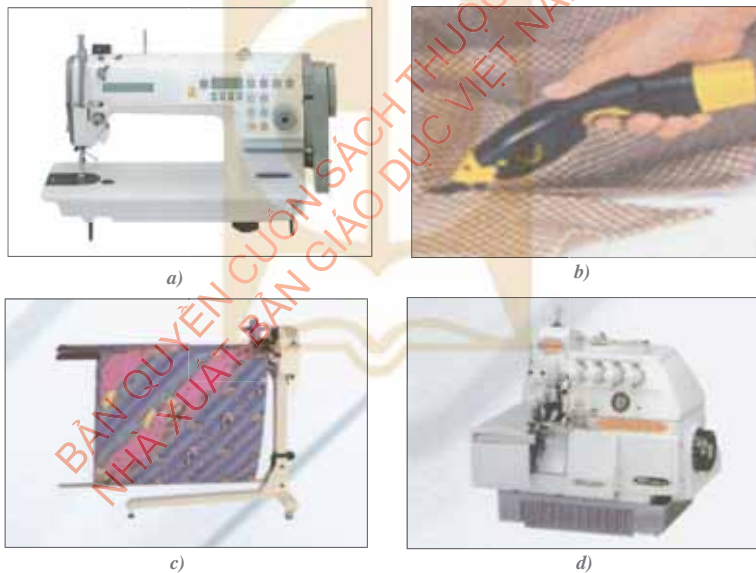
c) Công cụ lao động

* Máy may và máy chuyên dùng

- Có nhiều loại máy may :
- + Máy may đạp chân, máy may chạy điện gia dụng là công cụ thường dùng trong gia đình và cơ sở sản xuất nhỏ ;
- + Máy may công nghiệp (h.3a).
- Máy chuyên dùng : máy cắt (h.3b, c), máy vắt sổ, máy đính khuy, thừa khuyết, máy vừa vắt sổ, vừa may (h.3d).

* Các dụng cụ để đo, vẽ, cắt, là (ủi)...

Nhờ có sự phát triển của khoa học và công nghệ mà công cụ lao động của nghề cắt may ngày càng được hoàn thiện, giúp người lao động làm việc nhẹ nhàng, năng suất cao hơn ; sản phẩm ngày càng có chất lượng cao, đạt yêu cầu kỹ thuật và thẩm mỹ.



Hình 3. Máy may công nghiệp và máy chuyên dùng :

- | | |
|--------------------------------------|-------------------------------|
| a) Máy may một kim tự động cắt chỉ ; | c) Máy cắt vải viên tự động ; |
| b) Máy cắt cầm tay ; | d) Máy vừa vắt sổ, vừa may. |

d) Điều kiện lao động

Do đặc thù của nghề nghiệp, người thợ may phải tiếp xúc với bụi vải, tiếng ồn của máy may, motor điện... Vì vậy, nơi làm việc cần có hệ thống chiếu sáng tốt (tối thiểu 300 lux), có thiết bị thông gió tạo môi trường thông thoáng, để chịu để bảo vệ sức khoẻ người lao động.



Hình 4. Phân xưởng may công nghiệp

Theo em, để đảm bảo sức khoẻ cho người lao động, cần chú ý những vấn đề gì về an toàn lao động ?

e) Sản phẩm lao động

Em hãy nêu tên những sản phẩm mà nghề cắt may sản xuất phục vụ cho :

- Nhu cầu may mặc trong nước :
- Nhu cầu xuất khẩu :

2. Yêu cầu của nghề

- a) Người thợ cắt may những sản phẩm thông thường cần có trình độ văn hoá nhất định, có những hiểu biết về vật liệu, dụng cụ, thiết bị may, kĩ thuật cắt may và thẩm mĩ may mặc ; có kĩ năng cắt may thành thạo một số loại sản phẩm thông dụng như áo quần trẻ em, áo quần nam, nữ, váy đầm...

Người thợ cắt may hàng cao cấp, nhà tạo mẫu thời trang... cần được đào tạo qua những lớp chuyên môn hoặc trường Dạy nghề, Trung cấp kĩ thuật, Cao đẳng, Đại học.

- b) Yêu nghề, có tính cần cù, tỉ mỉ, bàn tay khéo léo, có khiếu thẩm mỹ và óc sáng tạo.
- c) Luôn học hỏi để có những hiểu biết về công nghệ may tiên tiến và thời trang.

III - TRIỂN VỌNG CỦA NGHỀ

Em hãy giải thích vì sao nói ngành Dệt may Việt Nam có triển vọng phát triển rất to lớn ?

Kinh tế phát triển, mức sống được nâng lên, nhu cầu về may mặc của nhân dân ngày càng lớn. Mặc đẹp vừa là nhu cầu của mỗi người, vừa là thể hiện trình độ văn minh của một dân tộc.

Người thợ Việt Nam khéo tay, cần cù, có kinh nghiệm của ngành, nghề truyền thống, kết hợp với công nghệ tiên tiến nên đã sản xuất được những mặt hàng có chất lượng cao, giá thành hợp lí, được khách hàng quốc tế ưa chuộng.

Người có năng khiếu và yêu thích nghề cắt may có thể học nghề cắt may để phục vụ nhu cầu may mặc của gia đình và tiếp tục học lên để trở thành thợ may giỏi, kĩ thuật viên giỏi, kĩ sư, nhà tạo mẫu thời trang. Triển vọng của nghề cắt may là rất to lớn.

Ghi nhớ

- Nghề cắt may có nhiệm vụ sản xuất các sản phẩm may mặc phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu ; phù hợp với kinh tế gia đình và có triển vọng to lớn.
- Học nghề cắt may để có những kiến thức và kĩ năng về may mặc, từ đó vận dụng trong cuộc sống gia đình.

CÂU HỎI

1. Vì sao nghề cắt may có vai trò quan trọng đối với đời sống và nền kinh tế quốc dân ?
2. Hãy nêu đặc điểm của nghề cắt may.
3. Để làm được nghề cắt may, người thợ may cần có những năng lực và phẩm chất gì ?

Bài 2

VẬT LIỆU VÀ DỒNG CỖ CÔT MAY

- Biết cách phân loại vải dựa theo nguồn gốc và kiểu dệt, các phụ liệu cần thiết của nghề cắt may.
- Biết cách sử dụng và bảo quản dụng cụ cắt may đúng kĩ thuật.

I - VẬT LIỆU MAY

Vật liệu may gồm các loại vải và phụ liệu dùng để may áo, quần và các sản phẩm may mặc khác.

1. Các loại vải

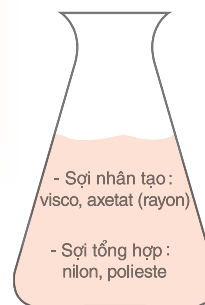
Có thể phân loại vải dựa trên cơ sở nào?

a) Phân loại vải dựa theo nguồn gốc sợi dệt

Dựa vào kiến thức đã học ở lớp sáu và nguồn gốc sợi dệt (h.5), em hãy kể tên các loại vải chính dùng để may trang phục.



a)



b)

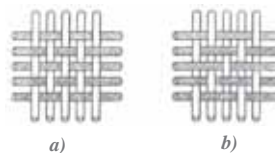
Hình 5

Nguồn gốc sợi dệt :

- a) Sợi thiên nhiên ;
b) Sợi hoá học.

b) Phân loại vải dựa theo kiểu dệt

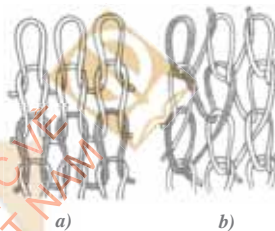
* *Vải dệt thoi* : hình thành do hai hệ thống sợi dọc và sợi ngang đan liên kết với nhau theo một quy luật nhất định như kiểu dệt vân điểm : vải phin, pòpôlin (h.6a) ; theo kiểu dệt vân chéo : lụa chéo, kaki... (h.6b).



Hình 6. Một số kiểu dệt thoi :
a) Kiểu dệt vân điểm ;
b) Kiểu dệt vân chéo.

* *Vải dệt kim* : hình thành từ một hoặc nhiều hệ thống sợi đan ngang hoặc đan dọc thành vải nhờ kim tạo vòng sợi.

- Vải đan ngang theo kiểu dệt trơn (h.7a) : mỗi hàng vòng do một sợi tạo nên ; vòng nọ nối tiếp vòng kia.
- Vải đan dọc theo kiểu dệt trico (h.7b) : mỗi hàng vòng do nhiều hệ thống sợi tạo nên ; trên mỗi hàng, mỗi sợi chỉ tạo một vòng sợi.



Hình 7. Một số kiểu dệt kim :
a) Kiểu dệt trơn ; b) Kiểu dệt trico.

Ngoài hai loại vải trên còn có loại vải không dệt như vải “nỉ”, được tạo thành bằng cách nén nguyên liệu dưới nhiệt độ và áp suất cao.

Em hãy quan sát một số mẫu vải dệt kim để nhận biết kiểu dệt.

2. Phụ liệu

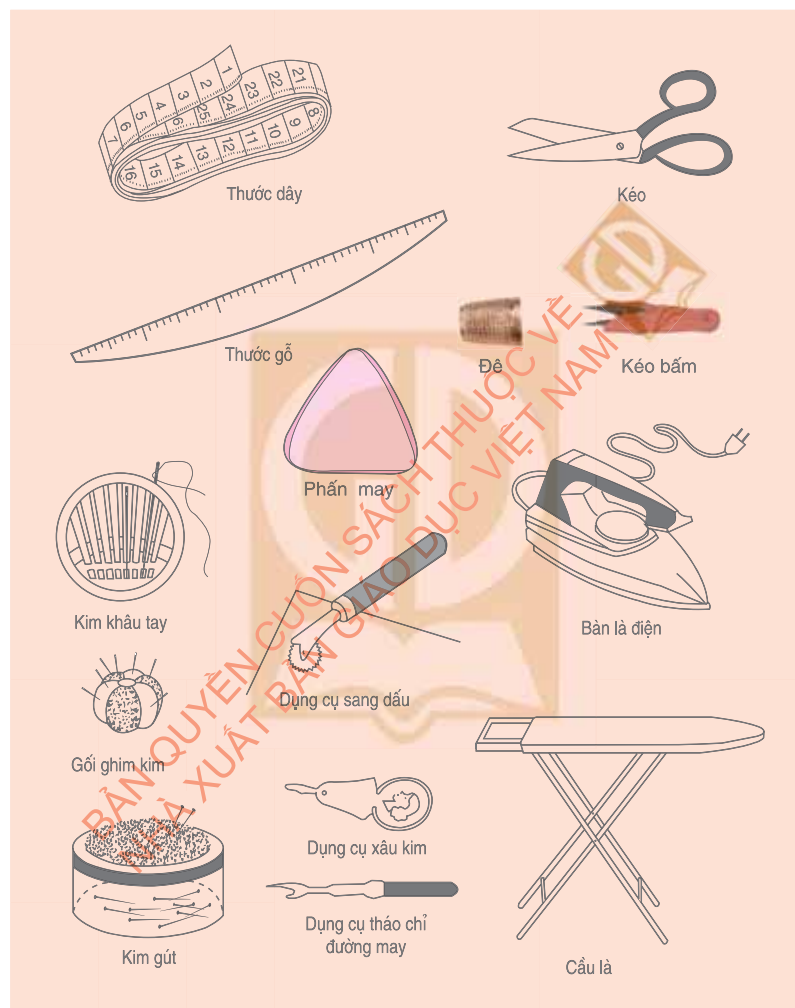
Dựa vào gợi ý ở hình 8, kết hợp với hiểu biết của bản thân, em hãy nêu tên những phụ liệu cần thiết dùng trong may mặc.

- Vật liệu liên kết : chỉ,.....
- Vật liệu để gài :
- Vật liệu dựng :
- Vật liệu trang trí :



Hình 8
Phụ liệu nghề may

1. Các loại dụng cụ cắt may



Hình 9. Dụng cụ cắt may

Hãy quan sát hình 9 và ghi tên các loại dụng cụ cắt may vào bảng 2.

Bảng 2 **DỤNG CỤ CẮT MAY**

Dụng cụ đo	
Dụng cụ vẽ, sang dấu	
Dụng cụ cắt	
Dụng cụ khâu tay	
Dụng cụ là (ủi)	

2. Bảo quản dụng cụ cắt may

Cần bảo quản dụng cụ cắt may cẩn thận, đặt ở nơi quy định để sử dụng tốt và bảo đảm an toàn lao động.

Theo em, cần bảo quản từng loại dụng cụ cắt may như thế nào ?

* Dụng cụ đo :

- Thước gỗ đẹp : Giữ thước thật thẳng ; tránh làm rơi, thước dễ bị mẻ, gãy.
- Thước dây : dùng xong treo ở nơi quy định ; tránh làm thước bị xoắn dần do nóng, ẩm.

* Dụng cụ vẽ, sang dấu :

* Dụng cụ cắt :

* Dụng cụ khâu tay :

* Dụng cụ là (ủi) :

Ghi nhớ

- *Vật liệu may bao gồm các loại vải và các phụ liệu. Cần lựa chọn vải và phụ liệu may phù hợp với kiểu trang phục và bảo quản đúng kỹ thuật.*
- *Cần lựa chọn dụng cụ cắt may có chất lượng tốt, bảo quản cẩn thận để sử dụng chúng có hiệu quả.*

CÂU HỎI

1. Hãy kể tên các loại vải dựa theo nguồn gốc và kiểu dệt vải.
2. Vì sao vải dệt kim bằng sợi bông phù hợp với việc may áo, quần trẻ em và may đồ lót ?
3. Hãy kể tên và nêu công dụng của các phụ liệu nghề may.
4. Trong may mặc gia đình, cần có những dụng cụ cắt may gì ?

Bài 3

M - Y MAY

- Nhận biết được các bộ phận chính của máy may, các bộ phận tham gia vào quá trình tạo mũi may.
- Sử dụng và bảo dưỡng máy may theo quy trình.

Máy may là thiết bị dùng để may, ráp các chi tiết bán thành phẩm từ vải, tạo nên sản phẩm may mặc. Có nhiều loại máy may. Trong gia đình thường sử dụng máy may đạp chân hoặc máy may chạy điện.

I - CẤU TẠO CHUNG CỦA MÁY MAY

Hãy quan sát máy may trên hình 10, 11 và nêu các bộ phận chính của máy may đạp chân và máy may chạy điện.

Hình 10. Máy may đạp chân :

1. Đầu máy ; 2. Bộ máy ;
3. Bàn máy ; 4. Chân máy.



1. Các bộ phận chính

a) Máy may đạp chân (h.10)

* **Đầu máy** : có vỏ bằng gang, chứa các bộ phận chuyển động như trục khuỷu, thanh truyền (tay biên), cam, bánh xe nhỏ (bánh đà nhỏ), cánh tay đòn, trục kim.

* **Bệ máy** : gắn với đầu máy bằng bulông hay chốt ; trên bệ máy có khoảng trống để lắp mặt nhật, mặt nguyệt ; dưới bệ máy đặt trục ổ chao, ổ chao, trục nâng bàn đẩy vải.

* **Bàn máy** : gắn với bệ máy bằng bản lề.

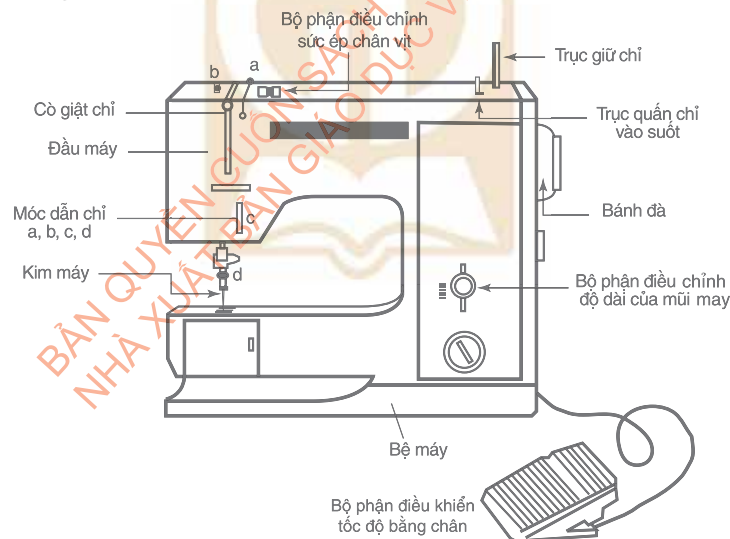
* **Chân máy** : có bàn đạp, tay biên nối bánh xe với bàn đạp. Dây curoa nối bánh xe lớn ở chân máy (bánh đà lớn) với bánh xe nhỏ ở đầu máy (bánh đà nhỏ).

b) Máy may chạy điện (h.11)

* **Đầu máy** : chứa các bộ phận chuyển động, động cơ. Từ động cơ có dây điện nối với phích cắm để cắm vào nguồn điện khi sử dụng và một đầu dây gắn với bộ phận điều khiển tốc độ bằng chân, dây curoa nối động cơ với bánh đà ở đầu máy.

* **Bệ máy** : gắn với đầu máy, dưới bệ máy đặt trục ổ chao, ổ chao, trục nâng bàn đẩy vải...

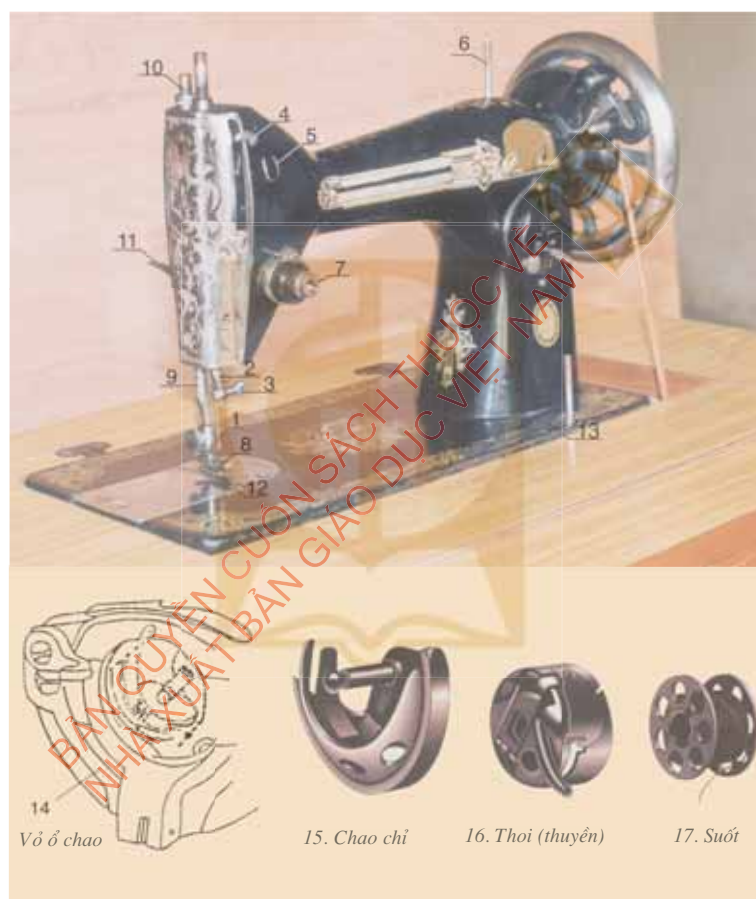
Máy may chạy điện có thể đặt lên bàn máy chuyên dùng hoặc đặt trên bàn để sử dụng.



Hình 11. Máy may chạy điện

2. Các bộ phận của máy may tham gia vào quá trình tạo mũi may

Hãy quan sát hình 12 và nhận biết các bộ phận của máy may tham gia vào quá trình tạo mũi may.



Hình 12. Các bộ phận tham gia vào quá trình tạo mũi may

a) Bộ phận kim và chỉ trên

- | | |
|------------------|-------------------------------------|
| 1 : Kim máy | 5 : Móc dẫn chỉ |
| 2 : Trục kim | 6 : Trục cắm ống chỉ |
| 3 : Ốc giữ kim | 7 : Cụm điều chỉnh sức căng của chỉ |
| 4 : Cần giặt chỉ | |

b) Bộ phận ép vải

- | | |
|-------------------|------------------------------|
| 8 : Chân vịt | 10 : Ốc trục và lò xo |
| 9 : Trục chân vịt | 11 : Cần nâng và hạ chân vịt |

c) Bộ phận đẩy vải

- 12 : Bàn đẩy vải (răng cưa)
13 : Ốc điều chỉnh bàn đẩy vải

d) Bộ phận chỉ dưới : ổ chao

Ổ chao gồm :

- | | |
|----------------|--------------------|
| 14 : Vỏ ổ chao | 16 : Thoi (thuyền) |
| 15 : Chao chỉ | 17 : Suốt |

Thoi, suốt nằm trong ổ chao, là bộ phận chỉ dưới của máy may.

II - SỬ DỤNG MÁY MAY

Kê máy ở nơi bằng phẳng, đủ ánh sáng ; lau máy, tra dầu vào máy thường xuyên.

1. Chuẩn bị máy

a) Lắp kim (h.13)

- Chọn số kim phù hợp với loại vải và độ dày của vải.

LOẠI VẢI	SỐ CỦA KIM MÁY
Mỏng	11, 12
Trung bình	13, 14
Dày	15, 16

- Nới ốc giữ kim, đưa phần vát của chân kim áp vào trục kim, đẩy chân kim lên sát chốt trục kim, vặn chặt ốc lại.



Hình 13. Lắp kim

b) Quấn chỉ vào suốt (h.14)

- Đặt ống chỉ vào trục cắm ống chỉ.
- Đưa sợi chỉ qua móc dẫn chỉ.
- Quấn vào suốt vài vòng để giữ đầu chỉ.
- Tay trái đưa suốt vào trục quấn chỉ, tay phải điều chỉnh bánh xe đầu trục quấn chỉ để lỗ bên của suốt khớp vào chốt nhỏ của trục quấn chỉ.
- Ấn trục quấn chỉ xuống để bánh xe cao su đầu trục quấn chỉ tiếp xúc với bánh xe đầu máy.
- Quay bánh xe đầu máy, đạp máy cho máy chạy để chỉ quấn đều vào suốt. Khi chỉ gần đầy suốt thì dừng lại.
- Lấy suốt ra, cắt chỉ.



Hình 14. Quấn chỉ vào suốt

c) Lắp suốt vào thoi (h.15)

- Đưa suốt vào thoi, sợi chỉ ở phía trước (h.15a).
- Kéo chỉ qua khe me thoi và thoi (h.15b).
- Kéo chỉ để kiểm tra độ căng của chỉ và chiều quay của suốt trong thoi (h.15c).



Hình 15. Lắp suốt vào thoi

d) Lắp thoi suốt vào ổ chao (h.16)

- Quay bánh xe ở đầu máy cho kim lên vị trí cao nhất.
- Mở mặt nhật ra, dùng ngón cái và ngón trỏ tay trái cầm vào bản lề của thoi, đưa thoi vào trục của ổ chao, ấn thoi suốt vào chốt chao cho đúng khớp, thả đầu chỉ ra ngoài, đẩy mặt nhật lại.



Hình 16. Lắp thoi suốt vào ổ chao

e) Mắc chỉ trên (h.17)

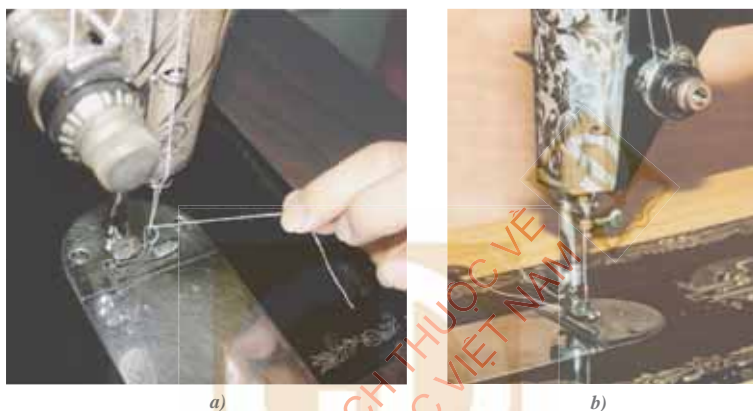
- Đặt cuộn chỉ máy vào trục cầm ống chỉ.
- Kéo dài sợi chỉ đi qua khe dẫn chỉ, vòng qua đồng tiền (ốc kẹp chỉ), xâu qua lỗ của cần giặt chỉ, qua móc dẫn chỉ xuống tới kim máy.
- Xâu chỉ vào kim máy.



Hình 17. Mắc chỉ trên

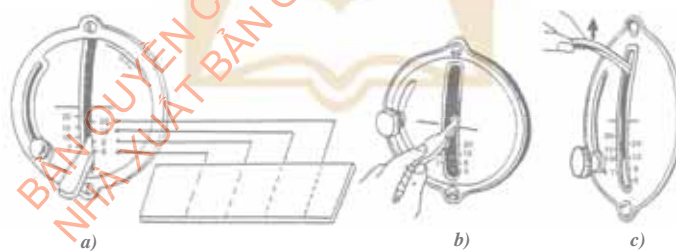
g) Lấy chỉ dưới lên (h.18)

- Tay trái giữ đầu chỉ trên, tay phải quay bánh xe ở đầu máy một vòng để chỉ trên quãng vào chỉ dưới, kéo căng sợi chỉ trên để chỉ dưới nổi lên trên (h.18a).
- Rút chỉ dưới lên và đưa hai đầu chỉ ra phía sau, dưới chân vịt (h.18b).



Hình 18. Lấy chỉ dưới lên

h) Vận nùm điều chỉnh hoặc cần gạt chỉ đúng cỡ mũi may (h.19).



Hình 19. Bộ phận điều chỉnh độ dài mũi may :

- a) Vị trí cần gạt chỉ cỡ mũi may lớn nhất ;
- b) Vị trí cần gạt chỉ cỡ mũi may bằng không ;
- c) Vị trí cần gạt chỉ khi may lại mũi.

2. Tư thế ngồi may

Chọn ghế vừa tầm, ngồi thẳng lưng, đầu hơi cúi, mắt nhìn vào trục kim ; hai chân đặt lên bàn đạp, một chân đặt phía trước, một chân đặt lui về phía sau, cách chân trước khoảng $4 \div 5\text{cm}$ (h.20).



Hình 20. Tư thế ngồi may

3. Vận hành máy

a) Bắt đầu may (h.21)

* Máy may đạp chân

- Đặt vải xuống dưới chân vịt.
- Quay bánh xe để hạ trục kim cho kim đâm xuống vải ở vị trí bắt đầu đường may.
- Hạ cần chân vịt xuống, tay phải quay bánh xe ở đầu máy để lấy đà, đồng thời chân đạp lên bàn đạp tạo vòng quay đều đặn.

* Máy may chạy điện

Thao tác tương tự máy may đạp chân, chỉ khác là khi tay phải quay bánh xe đầu máy, thì đồng thời chân đạp nhẹ lên bộ phận điều khiển tốc độ bằng chân cho máy chạy đều, sau đó mới đạp mạnh hơn để tăng tốc độ.



Hình 21. Bắt đầu may

b) Kết thúc may (h.22)

- Quay bánh xe để kim ở vị trí cao nhất.
- Nâng cần chân vịt lên.
- Kéo nhẹ vải về phía bên trái với đoạn chỉ dài khoảng $5 \div 7\text{cm}$; cắt 2 sợi chỉ (trên và dưới) gần sát vải.

Chú ý : Khi bắt đầu và kết thúc đường may, cần may lặp lại 3 ÷ 4 mũi (lại mũi) để tránh bị tuột chỉ.



Hình 22. Kết thúc may

4. Điều chỉnh mũi may

a) **Mũi may đúng tiêu chuẩn** : là khi mũi chỉ trên và mũi chỉ dưới giống nhau và đều nhau, mỗi thắt nút nằm giữa 2 lớp vải (h.23).



Hình 23. Mũi may chuẩn :

1. Lớp vải trên ; 2. Lớp vải dưới ; 3. Chỉ trên ; 4. Chỉ dưới.

b) Điều chỉnh mũi may

Trong quá trình may, do nhiều nguyên nhân làm mũi may không đạt tiêu chuẩn như bị sùi chỉ, rối chỉ, đứt chỉ, đường may bị dùm..., cần điều chỉnh để có mũi may đúng tiêu chuẩn.

Bảng 3. CÁCH ĐIỀU CHỈNH NHỮNG HIỆN TƯỢNG HƯ HỎNG THƯỜNG GẶP

HIỆN TƯỢNG	NGUYÊN NHÂN	CÁCH ĐIỀU CHỈNH
1. Sùi chỉ * Sùi chỉ trên * Sùi chỉ dưới	– Chỉ trên căng, chỉ dưới lỏng. – Chỉ trên lỏng, chỉ dưới căng.	– Nới đồng tiền sang số nhỏ (–) hoặc vặn chặt thêm vít me thoi. – Vặn đồng tiền sang số to hoặc nới vít me thoi.
2. Rối chỉ	– Khi bắt đầu may, đầu sợi chỉ trên và dưới không được kéo về phía sau, dưới chân vịt. – Bàn đẩy vải thấp.	– Kéo 2 đầu sợi chỉ về phía sau, dưới chân vịt. – Vặn ốc điều chỉnh nâng bàn đẩy vải.
3. Đường may bị dùm	Chỉ trên và chỉ dưới đều căng hoặc không cùng cỡ số.	– Nới đồng tiền và vít me thoi. – Dùng chỉ trên và chỉ dưới cùng cỡ số.
4. Đứt chỉ * Đứt chỉ trên * Đứt chỉ dưới	– Bắt đầu may quá nhanh. – Lắp kim sai vị trí. – Xâu chỉ không đúng. – Chỉ dưới quá căng. – Lắp suốt vào thoi sai, hướng sợi chỉ đi ra không đúng.	– Bắt đầu may ở tốc độ trung bình. – Lắp lại kim. – Xâu lại chỉ. – Nới vít me thoi. – Lắp lại suốt vào thoi để chỉ đi ra đúng hướng.

III - BẢO DƯỠNG MÁY MAY

Máy may là loại thiết bị chính xác, nên trong quá trình sử dụng cần chú ý đến việc bảo dưỡng máy.

1. Giữ máy sạch sẽ

- Khi không sử dụng, nên cho máy vào trong bàn máy, dùng miếng vải phủ lên mặt bàn máy vừa đẹp, vừa bảo quản mặt bàn và hạn chế bụi vào máy.
- Thường xuyên lau chùi máy, gỡ xơ vải, chỉ vụn... trong máy.

2. Tra dầu vào máy

Trước khi may, cần tra dầu vào các bộ phận chuyển động ở đầu máy và chân máy để máy chạy êm và nhẹ.

- Trước khi tra dầu, cần lấy vải sạch lau chùi các chỗ tra dầu để hạn chế bụi theo dầu vào các chi tiết.
- Tra dầu vào các vị trí quy định ; đập cho máy chạy vài vòng để dầu thấm đều vào các khớp trục máy.
- Lau sạch dầu còn vương vãi trên máy sau khi tra dầu.

Ghi nhớ

- *Máy may là thiết bị dùng để may ráp các chi tiết thành sản phẩm may mặc bằng hệ thống chỉ trên và chỉ dưới.*
- *Sử dụng máy may đúng cách và bảo dưỡng máy đúng kỹ thuật sẽ tạo nên sản phẩm có chất lượng tốt, giữ được độ bền của máy.*

CÂU HỎI

1. Hãy nêu cấu tạo chung của máy may.
2. Những bộ phận nào của máy may tham gia vào quá trình tạo mũi may ?
3. Hãy trình bày các bước chuẩn bị máy và vận hành máy.
4. Nêu nguyên nhân và cách khắc phục hiện tượng sùi chỉ, rối chỉ, đường may bị dúm, đứt chỉ.
5. Nêu các công việc cần làm để bảo dưỡng máy may.

Bài 4

THỰC HÀNH

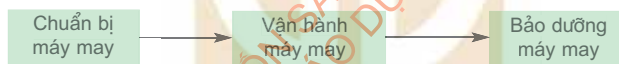
SỢ DỖNG VÀ BẢO DƯỠNG MÁY MAY

- Sử dụng máy may đúng quy trình.
- Bảo dưỡng máy may đúng kĩ thuật.

I - CHUẨN BỊ

- Máy may : Mỗi học sinh một máy hoặc mỗi nhóm một máy.
- Kéo cắt vải.
- Thước gỗ đẹp, phấn may, bút chì...
- Vải, chỉ may...
- Dầu máy, giẻ lau.

II - QUY TRÌNH THỰC HÀNH



1. Chuẩn bị máy may

- Bỏ vải che phủ máy ;
- Vệ sinh bàn máy ;
- Kiểm tra máy ;
- Ngồi vào vị trí máy đúng tư thế ;
- Nâng chân vịt lên để không chạm vào răng cưa.

2. Vận hành máy may

a) Tập đạp máy

Chân đạp đều đặn, tránh đạp ngược.

b) Tập may không mắc chỉ

- Lắp kim.
- Học sinh tập may những đường thẳng theo dòng kẻ, sau đó tập may đường cong, đường gấp khúc.

c) Tập may có mắc chỉ

* *Thao tác chuẩn bị máy*

- Quấn chỉ vào suốt, lắp suốt vào thoi, lắp thoi suốt vào ổ chao.
- Mắc chỉ trên.
- Lấy chỉ dưới lên, đưa hai đầu chỉ ra phía sau, dưới chân vịt.
- Máy thử, điều chỉnh mũi may nếu cần.

* *Thực hành may*

- Vẽ các đường thẳng, đường cong trên mảnh vải tập và may theo gợi ý ở hình 24.
- May các đường theo đúng nét vẽ và đường song song với nét vẽ.



Hình 24. Các nét vẽ gợi ý để tập may

3. Bảo dưỡng máy may

- Lau bụi, gỡ chỉ vụn ở ổ chao, bàn đẩy vải...
- Tra dầu vào máy :
 - + Các vị trí có lỗ tra dầu : 1 giọt
 - + Các bộ phận cần bôi trơn : 3 giọt.
- Lau sạch dầu vương vải trên máy.

III - ĐÁNH GIÁ

- * Học sinh tự đánh giá theo các mặt sau :
 - Chuẩn bị dụng cụ, vật liệu ;
 - Sử dụng và bảo dưỡng máy may theo quy trình ;
 - Các đường may tập theo đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc đúng nét vẽ và song song với nét vẽ.
- * Học sinh đánh giá các đường may tập trên vải của bạn.

Bài 5

C - CỒÔNG MAY CỬ B..N

- Biết được thao tác và quy trình may một số kiểu can vải và viền vải.
- Thực hiện được các đường may cơ bản đúng kĩ thuật để vận dụng vào sản phẩm.

Để tạo nên các sản phẩm may mặc, cần áp dụng một số đường may cơ bản để may ráp các chi tiết và viền mép sản phẩm.

Hãy quan sát các mẫu áo, quần đùi, quần bò... và nêu tên các đường may được sử dụng để may sản phẩm :

- * Áo : – Đường sườn thân, sườn vai, ống tay :
- Cổ, nẹp, gấu áo :
- * Quần : – Ống quần, đũng (đáy) quần :
- Gấu quần, cạp quần :

I - CÁC KIỂU CAN VẢI (may can, may nối)

1. Can rẽ

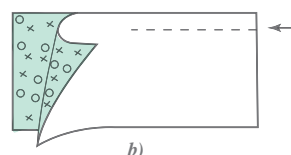
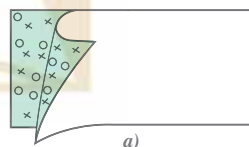
Kí hiệu : 

Can rẽ là cách nối vải bằng một đường may. Trước khi may cần vắt sổ mép vải.

Đây là cách may nối đơn giản và thông dụng.

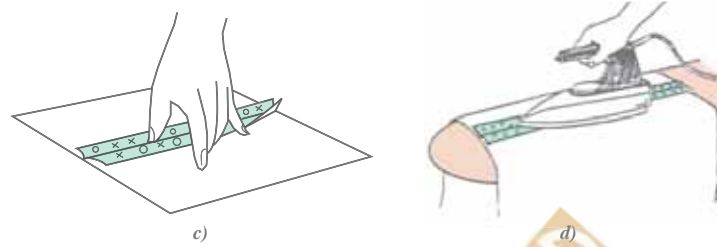
a) Quy trình thực hiện

- Úp hai mặt phải vải vào nhau, hai mép vải trùng nhau (h.25a).
- May một đường song song và cách mép vải 1cm (h.25b).



Hình 25a, b. Can rẽ

- Mở đôi hai mảnh vải, cạo rẽ đường can để hai mép vải nằm về hai phía (h.25c) hoặc làm ẩm mép vải rồi dùng bàn là nóng là ép cố định đường can (h.25d).



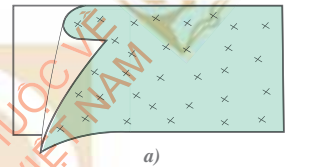
Hình 25c, d. Can rẽ

b) Yêu cầu kỹ thuật

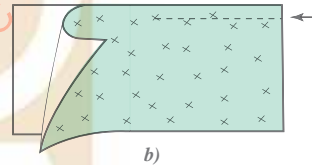
- Mặt phải : Đường can thẳng, mặt vải phẳng.
- Mặt trái : Hai mép vải cách đều đường can và êm.

c) Ứng dụng

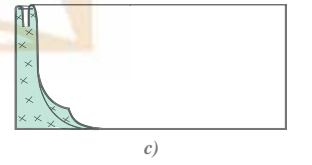
Đường can rẽ dùng để may sườn tay, sườn thân, đường giàng quần, dọc quần...



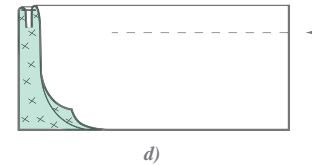
a)



b)



c)



d)

Hình 26. Can lộn

2. Can lộn (may nối lộn)

Kí hiệu :



Can lộn là cách may nối vải bằng hai đường may, thường áp dụng để may khi mép vải không được vắt sổ.

a) Quy trình thực hiện

- Úp hai mặt trái vải vào nhau, hai mép vải trùng nhau (h.26a).
- May đường thứ nhất cách mép vải $0,3 \div 0,5\text{cm}$ (h.26b).
- Dùng kéo cắt hết xơ vải (nếu có), lộn vải sang mặt trái, cạo sát đường may (h.26c).
- May đường thứ hai cách mép gấp $0,5 \div 0,7\text{cm}$ để mép vải gọn vào trong (h.26d).

b) Yêu cầu kỹ thuật

- Mặt phải : Đường can thẳng, mặt vải phẳng, êm, không lộ mép vải.
- Mặt trái : Đường may cách đều mép gấp.

c) Ứng dụng

Đường can lộn dùng để may ống quần, đáy quần, sườn tay, sườn thân áo... khi mép vải không được vắt sổ.

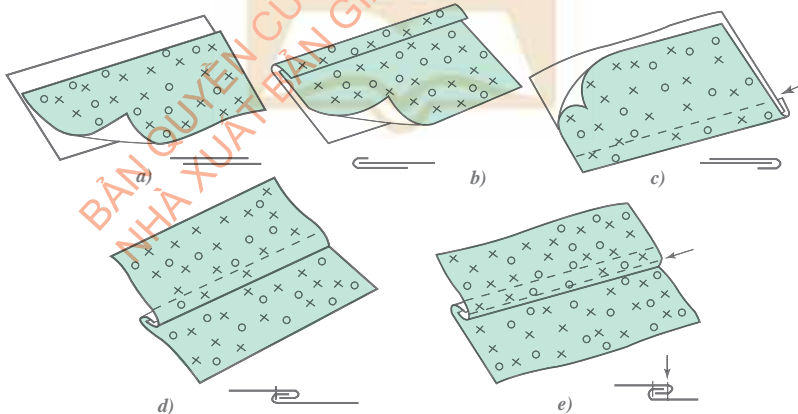
3. Can cuốn phải (may nối ép)

Kí hiệu : 

Can cuốn phải là cách may bằng hai đường may ở mặt phải vải. Hai đường này song song và cách đều nhau, mép vải được cuốn lại phía trong đường may.

a) Quy trình thực hiện

- Đặt hai mặt trái vải úp vào nhau, mặt phải ra ngoài, mép vải lệch nhau $0,6 \div 0,8\text{cm}$ (h.27a).
- Gấp mép mảnh vải ở dưới úp lên sát với mép mảnh vải ở trên (h.26b).
- Úp mép vải vừa gấp xuống bàn máy. May đường thứ nhất cách đều mép gấp $0,5 \div 0,7\text{cm}$ (h.27c).
- Mở hai mảnh vải ra, cạo sát đường may, cắt sửa mép vải, cuộn mép vải vào trong (h.27d).
- May đường thứ hai sát mé, cách mép cuốn $0,1\text{cm}$. Ở mặt phải vải có hai đường may cách đều nhau $0,4 \div 0,6\text{cm}$ (h.27e).



Hình 27. Can cuốn phải

b) Yêu cầu kỹ thuật

- Đường may phẳng, chắc.
- Hai đường may cách đều nhau và có cỡ mũi may bằng nhau.

c) Ứng dụng

Đường can cuốn phải dùng để may quần đùi, quần pijama, quần bò, sơ mi nam...

II - CÁC KIỂU VIỀN VẢI

Hãy quan sát một số mẫu áo, quần, váy... và nêu nhận xét về các nội dung sau :

- Viền vải có công dụng gì ?
 - Người ta thường áp dụng viền vải vào các chi tiết nào của sản phẩm ?
- Dưới đây là một số kiểu viền vải thông dụng.

1. Viền gấp mép

Viền gấp mép là cách giữ cho mép vải không bị sờn bằng cách gấp trực tiếp mép vải của sản phẩm hoặc nối mảnh vải khác vào vị trí cần viền, sau đó may cố định.

a) Quy trình thực hiện

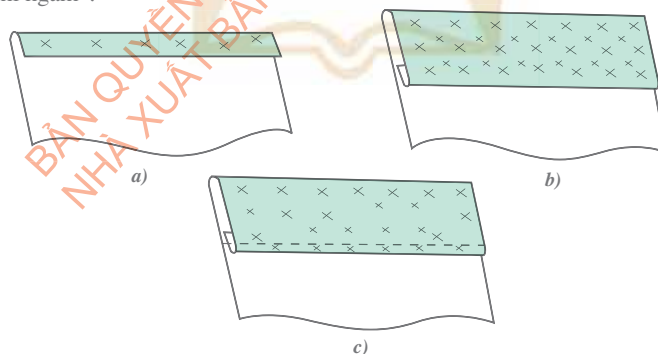
*** Viền gấp mép không nối vải**

Kí hiệu :



- Gấp mép vải vào mặt trái hai lần : lần thứ nhất gấp xuống một khoảng bằng 0,5cm (h.28a) ; gấp tiếp lần thứ hai theo nét vẽ phần vải chừa để may nếp (h.28b).
- May viền : May sát mép cách mép gấp 0,1cm (h.28c).

May viền thực hiện ở mặt phải vải có mũi may đẹp hơn, được gọi là may “mí ngấm”.



Hình 28. Viền gấp mép không nối vải

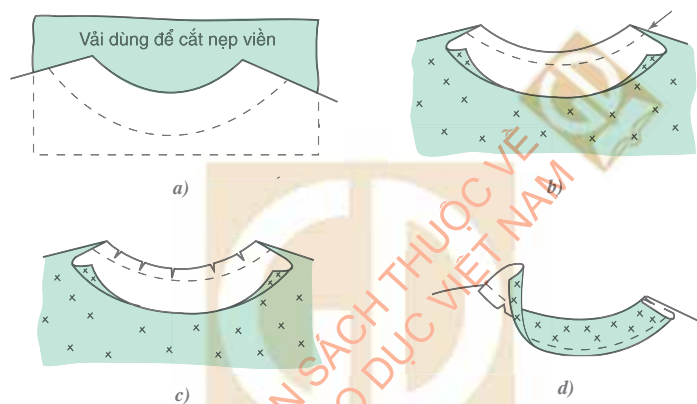
*** Viên gấp mép có nối vải**

Dạng đường cong :

- Cắt vải viên theo hình dạng mép vải cần viên.

Ví dụ : Vòng cổ thân áo (h.29a).

- Úp mặt phải vải viên vào mặt phải vải cần viên, sắp bằng mép đường cong, may một đường cách mép vải 0,5cm (h.29b).



Hình 29. Viên gấp mép có nối vải (dạng đường cong)

- Cắt xơ vải, sửa mép đường cong cho đều, bấm theo đường cong (cách đường may 0,2cm) để khi lộn sang trái, nếp không bị cộm, dúm (h.29c).
- May nếp viên : Cạo sát đường may, lật nếp viên sang mặt trái vải cần viên, gấp mép vải viên, lược cố định (h.29d). May sát mí hoặc khâu vắt, khâu chữ V.

b) Yêu cầu kỹ thuật

- Vải nếp cắt đúng hình dạng chỗ cần viên và có bề rộng bằng nhau.
- Đường may viên phẳng, êm, không dúm, giữ được hình dạng của chi tiết sản phẩm.

c) Ứng dụng

Viên gấp mép dùng để viền cổ áo, gấu áo, váy, quần...

2. Viền bọc mép

Kí hiệu : 

Hãy quan sát một số mẫu váy trẻ em, áo tay liền... và mô tả kiểu viền bọc mép.

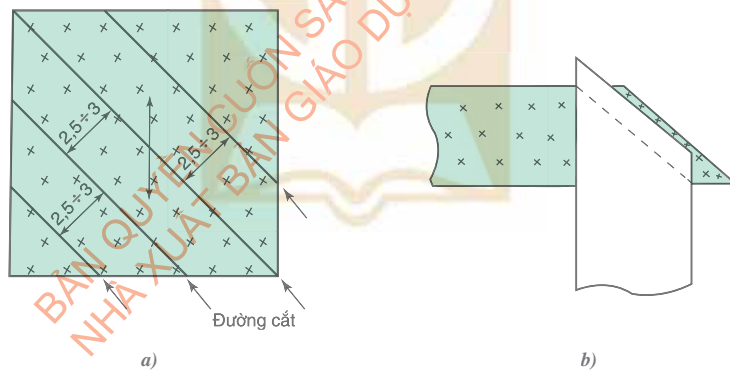
Viền bọc mép là cách dùng một miếng vải canh xéo cùng màu hoặc khác màu với sản phẩm để bọc mép vải vào trong, giữ cho mép vải không bị sổ sợi, đồng thời làm đẹp cho sản phẩm.

a) Quy trình thực hiện

* **Cắt vải viền canh xéo** (chéo sợi), rộng $2,5 \div 3$ cm, dài bằng chỗ cần viền (h.30a). Nếu không đủ chiều dài thì phải nối vải theo đường chéo để mép viền không bị cộm (h.30b).

Quy ước chiều vải :

Canh sợi dọc : 

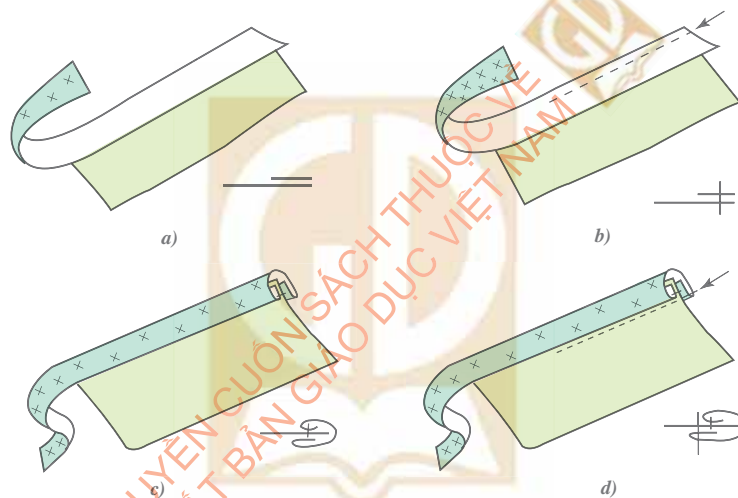


Hình 30. Cắt vải viền và nối dài vải viền bọc :
a) Cắt vải viền ; b) Nối vải viền.

*** May viền bọc**

Cách thứ nhất :

- Úp mặt phải miếng vải viền vào mặt phải sản phẩm chỗ cần viền, sắp hai mép vải bằng nhau (h.31a).
- May một đường cách mép vải 0,5cm (h.31b).
- Lật miếng vải viền, dùng móng tay cạo êm đường may ở mặt phải vải ; trùn vải viền qua mép vải, gấp mép úp xuống qua đường may thứ nhất 0,2cm ; vẽ cuộn để mép vải nằm gọn ở bên trong ; điều chỉnh để nếp viền gọn, chắc, rộng bằng nhau (h.31c).
- May đường thứ hai lọt khe đường thứ nhất ở mặt phải vải (h.31d).



Hình 31. Viền bọc

Cách thứ hai :

- Cắt vải viền canh xéo, rộng 3,5cm. Gấp đôi vải viền theo chiều dài, là phẳng nếp gấp.
- Đặt hai mép vải viền lên mặt phải mép cần viền.
- May đường thứ nhất dính hai mép vải viền với mép sản phẩm.
- Lật vải viền sang mặt trái sản phẩm, vẽ mép viền cho tròn, sát với mép vải, úp mép gấp đôi của vải viền chồm qua đường may thứ nhất 0,2cm.
- May đường thứ hai lọt khe đường may thứ nhất ở mặt phải vải.

b) Yêu cầu kĩ thuật

- Mũi chỉ lột khe, thẳng đều.
- Đường viền tròn, chắc, đẹp.
- Mặt trái mép vải viền không bị trượt đường may.

c) Ứng dụng

Viền bọc mép dùng để viền cổ áo, nách áo, nẹp áo, cổ tay... kết hợp với trang trí.

Ghi nhớ

- Để tạo nên sản phẩm may mặc, cần dùng các kiểu can vải để may ráp các chi tiết của sản phẩm ; dùng các kiểu viền vải để viền mép sản phẩm cho mép vải không bị sờ và kết hợp với trang trí.
- Thực hiện các đường may cơ bản đúng kĩ thuật, phù hợp với chi tiết cần may sẽ tạo nên sản phẩm bền và đẹp.

CÂU HỎI

1. Hãy nêu tên các kiểu can vải và trình bày cách may, yêu cầu kĩ thuật của từng kiểu may.
2. Hãy quan sát một chiếc áo hoặc quần và nêu những đường may nào được áp dụng để may sản phẩm đó.
3. Trình bày cách viền, yêu cầu kĩ thuật và ứng dụng của kiểu viền gấp mép, viền bọc.
4. Người ta thường áp dụng những kiểu viền nêu trên vào các chi tiết nào của áo, váy, quần ?